

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng viên chức năm 2019
tại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ, trực
thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức số 58/2010/QH12 năm 2010;
2. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo đối với viên chức; Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 15/2012/TT-BNV; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập
4. Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.
5. Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015 về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức, cán bộ ở doanh nghiệp thuộc sở hữu Nhà nước tỉnh Kon Tum; Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức cán bộ ở các doanh nghiệp thuộc sở hữu Nhà nước tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015 của UBND tỉnh Kon Tum;
6. Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum 2019;

7. Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt khung danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Khoa học và Công nghệ;

8. Văn bản số 2079/UBND-TH ngày 09/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện công tác tuyển dụng Viên chức trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1794/SNV-CCVC ngày 30/10/2016 của Sở Nội vụ về việc thực hiện tuyển dụng viên chức; Công văn số 490/SNV-CCVC ngày 24/3/2017 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng Viên chức;

9. Văn bản số 1761/UBND-KTTH ngày 16/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tuyển dụng viên chức tại một số đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tuyển chọn những người có đủ năng lực, chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đúng tiêu chuẩn chức danh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm cần tuyển.

2. Việc tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2019 phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, vị trí công tác và chỉ tiêu biên chế tại đơn vị.

3. Công tác xét tuyển viên chức phải thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật, bảo đảm tuyển chọn đúng người đáp ứng được ngay yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm cần tuyển.

III. NHU CẦU, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2019

1. Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2019

Tuyển dụng 02 chỉ tiêu viên chức tại 02 vị trí việc làm của Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ (*Có bảng thống kê nhu cầu và mô tả vị trí tuyển dụng viên chức năm 2019 kèm theo*).

2. Về phương thức tuyển dụng

Thực hiện thông qua xét tuyển theo quy định tại Điểm 5, Điều 2 Nghị định số 161/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

IV. THỜI GIAN XÉT TUYỂN, ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN, LỆ PHÍ XÉT TUYỂN.

1. Thời gian tổ chức: Dự kiến khoảng cuối tháng 9 đến tháng 10/2019.

2. Điều kiện xét tuyển viên chức: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

3. Lệ phí dự tuyển: Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. QUY TRÌNH XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản 1 mục này.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

Vòng 2: Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định hình thức phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2 này phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút; thời gian thực hành do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

2. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành quy định tại khoản 2 Điều 11 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành quy định tại khoản 2 Điều 11 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP, cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 quy định tại khoản 2 Điều 11 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Nghị định 161/2018/NĐ-CP.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3. Thông báo kết quả tuyển dụng

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định công nhận kết quả xét tuyển, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký, nội dung thông báo phải ghi rõ thời gian và địa điểm người trúng tuyển đến ký hợp đồng làm việc.

VI. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Trường hợp có số ý kiến bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Thành lập các Ban giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch để thực hiện phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2;

- Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;

- Tổ chức thi; chấm thi; chấm điểm phỏng vấn hoặc thực hành; kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển khi xét tuyển;

- Chậm nhất là 10 ngày sau ngày tổ chức chấm thi xong, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển;

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu Giám đốc Sở thực hiện kế hoạch này theo đúng quy định và đảm bảo thời gian của quy trình tuyển dụng quy định.

2. Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Sở để triển khai kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2019 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum. Đề nghị trưởng các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở và các cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (biết);
- Chi bộ Sở (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (b/c);
- TT NUĐKHCN (t/h);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Bùi Thanh Bình